

Số:361 /KH-UBND

Tân Dân, ngày 08 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị định số 288/2026/NĐ-CP
ngày 21/7/2026 của Chính phủ trên địa bàn phường Tân Dân**

Thực hiện Công văn số 13639/BTC-PC ngày 28/8/2026 của Bộ Tài chính về việc triển khai thực hiện Nghị định số 288/2026/NĐ-CP ngày 21/7/2026 của Chính phủ và Công văn số 11979/STC-ĐKKD tháng 05/09/2026 của Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa; căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương.

UBND phường Tân Dân ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn và triển khai thực hiện kịp thời Nghị định số 288/2026/NĐ-CP; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn.

2. Chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm hành chính thuộc phạm vi điều chỉnh; chú trọng các nghĩa vụ về kê khai, cung cấp thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi (CSHHL), thông tin để xác định CSHHL, thông tin về người góp vốn, cổ đông và nghĩa vụ lưu giữ tài liệu.

3. Thực hiện thống kê, tổng hợp, báo cáo đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn; bảo đảm số liệu có thể đối chiếu với hồ sơ xử lý vi phạm hành chính và tài liệu liên quan.

4. Việc triển khai phải phù hợp chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của từng bộ phận; không làm phát sinh thủ tục, yêu cầu trái quy định.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn

- Phổ biến nội dung Nghị định số 288/2026/NĐ-CP và các nội dung liên quan của Nghị định số 122/2021/NĐ-CP đến cán bộ, công chức và các đối tượng có liên quan.

- Tập trung tuyên truyền 26 nhóm hành vi vi phạm tại Phụ lục I kèm Công văn của Sở Tài chính, trong đó lưu ý các hành vi liên quan đến CSHHL.

- Lồng ghép tuyên truyền qua hội nghị, họp chuyên môn, trang thông tin/kênh thông tin của địa phương, tài liệu hướng dẫn và các hình thức phù hợp

khác.

2. Rà soát, hướng dẫn và tổ chức thực hiện

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị là đầu mối tham mưu UBND phường theo dõi việc triển khai; phối hợp các bộ phận liên quan rà soát, hướng dẫn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ.

- Khi phát sinh vụ việc có dấu hiệu vi phạm, thực hiện kiểm tra, xác minh, lập hồ sơ và xử lý theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Trường hợp không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo quyết định xử phạt thì thực hiện hoặc tham mưu thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt theo pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 296/2025/NĐ-CP.

3. Thống kê, theo dõi và báo cáo

- Theo dõi riêng các nhóm hành vi vi phạm theo 26 nhóm tại Phụ lục I; sử dụng Phụ lục II làm cơ sở tổng hợp số liệu.

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến và tập huấn gửi về Sở Tài chính trước ngày 10/9/2026.

- Báo cáo kết quả áp dụng Nghị định số 288/2026/NĐ-CP gửi về Sở Tài chính trước ngày 15 hằng tháng; nội dung phải định lượng số đối tượng được hướng dẫn/tuyên truyền/phổ biến/tập huấn, hình thức thực hiện và kết quả áp dụng theo từng nhóm hành vi.

- Kỳ báo cáo từ tháng 9/2026 trở đi thực hiện hàng tháng, hàng quý, nửa năm và hàng năm theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Ngay sau khi Kế hoạch được ban hành: quán triệt đến cán bộ, công chức và các bộ phận liên quan; tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn và thiết lập bảng theo dõi số liệu.

2. Trước ngày 10/9/2026: hoàn thành tổng hợp và báo cáo kết quả tuyên truyền, phổ biến, tập huấn theo yêu cầu của Sở Tài chính.

3. Hằng tháng: các bộ phận cung cấp số liệu cho Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị để tổng hợp; hoàn thành báo cáo gửi Sở Tài chính trước ngày 15 hằng tháng.

4. Hằng quý, 6 tháng, hằng năm: tổng hợp, đối chiếu số liệu và báo cáo theo yêu cầu của Sở Tài chính và cơ quan có thẩm quyền.

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Chủ trì tham mưu UBND phường tổ chức triển khai Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện.

- Là đầu mối tiếp nhận số liệu; kiểm tra tính đầy đủ, hợp lý trước khi tổng

hợp báo cáo.

- Chủ trì lập báo cáo định kỳ gửi Sở Tài chính đúng thời hạn; tham mưu xử lý khó khăn, vướng mắc phát sinh.

2. Trung tâm cung ứng dịch vụ công

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị định số 288/2026/NĐ-CP; thống kê số lượng, hình thức tuyên truyền, số lượt tiếp cận và tài liệu đã thực hiện.

3. Văn phòng HĐND và UBND phường

- Phối hợp phát hành, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch; đôn đốc các bộ phận gửi số liệu đúng thời hạn; phối hợp hoàn thiện hồ sơ báo cáo.

- Phối hợp tuyên truyền pháp luật, hướng dẫn nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi chức năng; phối hợp theo dõi việc xử lý và cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt khi có phát sinh.

4. Các bộ phận chuyên môn, đơn vị và cá nhân có liên quan

- Thực hiện nhiệm vụ được giao; cung cấp số liệu, hồ sơ và thông tin đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn cho bộ phận đầu mối tổng hợp.

5. Đề nghị các tổ chức, Hội doanh nghiệp phường Tân Dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn

- Chủ động nghiên cứu, chấp hành các quy định; phối hợp cung cấp thông tin khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu theo quy định pháp luật.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Các bộ phận được phân công cập nhật số liệu ngay khi phát sinh và gửi số liệu tổng hợp về Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị trước thời điểm tổng hợp báo cáo.

2. Số liệu phải phân loại theo 26 nhóm hành vi; trường hợp không phát sinh ghi “0”, không để trống đối với chỉ tiêu thuộc trách nhiệm báo cáo.

3. Hồ sơ, tài liệu làm căn cứ số liệu phải được lưu giữ để phục vụ kiểm tra, đối chiếu khi cần thiết.

4. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo UBND phường xem xét, ký gửi Sở Tài chính theo thời hạn nêu trên.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước của phường và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định; việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng ban, công chức có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh nội dung vượt thẩm quyền, các bộ phận kịp thời báo cáo Phòng Kinh tế, Hạ tầng

và Đô thị để tổng hợp, tham mưu Chủ tịch UBND phường xem xét, chỉ đạo.

3. Kế hoạch này là căn cứ để theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 288/2026/NĐ-CP trên địa bàn phường Tân Dân.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính (b/c);
- TTr Đảng ủy, HĐND (b/c);
- CT, các PCT. UBND phường;
- MTTQ và các Đoàn thể (p/h);
- Các phòng ban UBND phường (t/h);
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn (t/h);
- Hội DN phường Tân Dân;
- TT CU DVC (tuyên truyền)
- Lưu: VT, KTHTĐT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đậu Văn Đồng

PHỤ LỤC I
DANH MỤC 26 NHÓM HÀNH VI VI PHẠM
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 122/2021/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 288/2026/NĐ-CP
 Danh mục được xây dựng theo Phụ lục I kèm Công văn của Sở Tài chính.

TT	Nhóm hành vi	Theo dõi tại phường
1	Hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
2	Hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
3	Hồ sơ thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, thông báo lập địa điểm kinh doanh	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
4	Hồ sơ giải thể doanh nghiệp	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
5	Thông tin chủ sở hữu hưởng lợi (CSHHL), thông tin để xác định CSHHL	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
6	Nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các nội dung đăng ký/thông báo thay đổi liên quan	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
6a	Nội dung thông báo thay đổi thông tin CSHHL, thông tin để xác định CSHHL	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
7	Không đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các nội dung đăng ký/thông báo thay đổi liên quan	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
7a	Không đăng ký thay đổi nội dung thông báo thay đổi thông tin CSHHL, thông tin để xác định CSHHL	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
8	Không bổ sung thông tin về CSHHL của doanh nghiệp (nếu có), thông tin để xác định CSHHL theo quy định	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
9	Không thông báo công khai trên Cổng thông tin quốc gia	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
10	Thông báo công khai không đúng thời hạn quy định	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
11	Không kê khai thông tin về CSHHL của doanh nghiệp (nếu có), thông tin để xác định CSHHL	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
12	Báo cáo, cung cấp thông tin (không bao gồm thông tin về CSHHL) không đầy đủ nội dung hoặc không đúng thời hạn khi có yêu cầu	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh

TT	Nhóm hành vi	Theo dõi tại phường
12a	Báo cáo, cung cấp thông tin về CSHHL không đầy đủ nội dung hoặc không đúng thời hạn khi có yêu cầu	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
13	Không tạm ngừng hoặc chấm dứt kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài theo yêu cầu	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
14	Không báo cáo, không cung cấp thông tin (không bao gồm thông tin về CSHHL) theo yêu cầu hoặc báo cáo, cung cấp thông tin không trung thực, không chính xác	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
14a	Không báo cáo, không cung cấp thông tin về CSHHL theo yêu cầu hoặc báo cáo, cung cấp thông tin không trung thực, không chính xác	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
15	Không cấp giấy chứng nhận phần vốn góp cho thành viên công ty	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
16	Không lập sổ đăng ký thành viên, sổ đăng ký cổ đông phát hành cổ phiếu	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
17	Không gắn tên doanh nghiệp tại trụ sở chính; không viết hoặc gắn tên chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh tại trụ sở	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
18	Không lưu giữ các tài liệu tại trụ sở chính hoặc địa điểm khác được quy định trong Điều lệ công ty	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
19	Không ghi đầy đủ thông tin theo quy định về người góp vốn, cổ đông vào sổ đăng ký thành viên, sổ đăng ký cổ đông	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
20	Không lưu giữ tài liệu (không bao gồm Danh sách CSHHL) của doanh nghiệp theo quy định	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
20a	Không lưu giữ Danh sách CSHHL của doanh nghiệp theo quy định	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
21	Doanh nghiệp ngừng hoạt động kinh doanh 01 năm mà không thông báo với Cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
22	Không tổ chức Đại hội thành viên thường niên của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
23	Không lập sổ đăng ký thành viên hoặc sổ đăng ký không đầy đủ nội dung theo quy định	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
24	Không cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông	☐ Có phát sinh ☐ Không

TT	Nhóm hành vi	Theo dõi tại phường
	tin không đầy đủ, không kịp thời, không chính xác về hoạt động sản xuất, kinh doanh, tài chính, phân phối thu nhập và nội dung khác theo quy định	phát sinh
25	Không lưu giữ các tài liệu của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh
26	Không lập, cập nhật và lưu trữ sổ đăng ký thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn theo quy định	☐ Có phát sinh ☐ Không phát sinh

